



**GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN**  
**CERTIFICATE OF CALIBRATION**

Ngày/ Date:

Số/ N<sup>o</sup>: **A1017101085**

Trang/ Page: 1/2



1. Phương tiện đo/ Object: **BỂ TUẦN HOÀN NHIỆT/ CIRCULATING BATH**

2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: **PolyScience**

3. Kiểu/ Model: **AD07R-20-A12E**

Số nhận dạng/ ID: **85**

4. Số hiệu/ SN: **2D1721900**

5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:

+ Khoảng nhiệt độ/ Temp. range: **-20÷200 °C**

+ Độ phân giải/ Resolution: **0,01°C**

+ Kích thước trong/ Internal dimension: **7 Lít**

6. Khách hàng/ Customer: **CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM**

7. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

8. Nơi hiệu chuẩn/ Place of calibration: **Phòng hiệu chuẩn 1**

9. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

10. Phương pháp hiệu chuẩn/ Procedure of calibration: **A10-131 - Hướng dẫn hiệu chuẩn các thiết bị sinh nhiệt có cơ cấu quay, lắc/ Guide on calibration of heat-generating devices with rotating and shaking mechanisms**

11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

12. Môi trường hiệu chuẩn/ calibration environment:

Nhiệt độ/ Temperature:

Độ ẩm/ Humidity: **%RH**

13. Ngày hiệu chuẩn/ Date of calibration: **18/10/2018**

14. Ngày hiệu chuẩn tiếp theo/ Recommended date of next calibration: **31/10/2019**

15. Tem hiệu chuẩn/ calibration label: **A085**

**AoV**

- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.  
*The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.*
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
*This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.*
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
*Name of customer is written as customer's request.*



**GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN**  
**CERTIFICATE OF CALIBRATION**

Ngày/ Date:

Số/ N<sup>o</sup>: A1017101085

Trang/ Page: 2/2



**KẾT QUẢ HIỆU CHUẨN/**  
**RESULTS OF CALIBRATION**

| LIÊN KẾT CHUẨN          | ĐIỂM KIỂM TRA | SAI LỆCH HIỂN THỊ | ĐKĐBĐ  |
|-------------------------|---------------|-------------------|--------|
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | -15°C         | 0.08°C            | 0.02°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 4°C           | -0.04°C           | 0.02°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 25°C          | -0.2°C            | 0.02°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 40°C          | -0.17°C           | 0.02°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 70°C          | -0.08°C           | 0.02°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 95°C          | -0.19°C           | 0.05°C |
| KT3-1741BNH8 (QUATEST3) | 105°C         | -0.17°C           | 0.05°C |

--- Hết/ End ---

AoV

- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.  
*The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.*
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
*This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.*
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
*Name of customer is written as customer's request.*